



STT	Trường Tiểu học	Lớp cũ	Lớp mới	Họ lót	Tên	Ghi chú
1	Tam Đông	5C	6.10	VÕ TRẦN HOÀNG	ANH	
2	Ấp Đình	5B	6.10	KHÔNG MINH	CHỨC	
3	Tam Đông	5C	6.10	NGUYỄN THỊ HỒNG	CHUNG	
4	Mỹ Hòa	5.3	6.10	TRẦN THUY	DUNG	
5	Tam Đông 2	5B	6.10	HOÀNG QUỐC	DƯƠNG	
6	Tam Đông	5A	6.10	NGUYỄN THỊ THUY	DƯƠNG	
7	Mỹ Hòa	5.5	6.10	NGUYỄN HOÀNG	DUY	
8	Ấp Đình	5C	6.10	TRẦN THỊ KỶ	DUYÊN	
9	Mỹ Hòa	5.2	6.10	TRẦN MỸ	HÂN	
10	Nam Kỳ Khởi Nghĩa	5.2	6.10	VI GIA	HÂN	
11	Mỹ Hòa	5.2	6.10	LÊ MÃ VĨ	HẢO	
12	Thới Tam	5C	6.10	LÊ VIỆT	HOÀNG	
13	Ấp Đình	5A	6.10	DƯƠNG NGUYỄN QUỲNH	HƯƠNG	
14		Trái tuyển	6.10	LÊ NGUYỄN BẢO	KHANG	
15	Ấp Đình	5C	6.10	THẠCH GIA	KHANG	
16	Mỹ Hòa	5.4	6.10	NGUYỄN ANH	KHOA	
17	Ấp Đình	5A	6.10	NGUYỄN THÁI ĐĂNG	KHÔI	
18	Trương Văn Ngải	5D	6.10	HUỲNH ANH	KIỆT	
19	Ấp Đình	5B	6.10	ĐỖ KHÁNH	LINH	
20	Thới Tam	5A	6.10	HUỲNH TRÚC	LINH	
21	Mỹ Hòa	5.1	6.10	TRẦN KHÁNH	LINH	
22	Tam Đông	5B	6.10	PHẠM	LỢI	
23	TH Mỹ Huệ	5D	6.10	PHAN THÀNH	NAM	
24	Nguyễn Thị Nuôi	5.4	6.10	HUỲNH TRÚC	NGỌC	
25	Ấp Đình	5B	6.10	NGUYỄN TRƯỜNG KHÔI	NGUYỄN	
26	Mỹ Hòa	5.5	6.10	HOÀNG YẾN	NHI	
27	Tam Đông 2	5H	6.10	NGUYỄN NGỌC	NHƯ	
28	Mỹ Hòa	5.1	6.10	NGUYỄN MINH	NHỰT	
29	Thới Tam	5D	6.10	NGUYỄN HOÀNG	OANH	
30	Mỹ Hòa	5.3	6.10	HUỲNH ANH	PHI	
31	Tam Đông 2	5B	6.10	LÂM THANH	PHONG	
32	Tam Đông	5A	6.10	TRẦN QUỐC	PHONG	
33	Thới Tam	5A	6.10	PHẠM HOÀNG	PHÚC	
34	Thới Tam	5E	6.10	CAO ĐỨC	TÂM	
35	Thới Tam	5C	6.10	NGUYỄN PHƯƠNG	THẢO	
36	Thị trấn Cù Chi	5.1	6.10	ĐỒNG NGUYỄN ANH	THỎ	
37	Mỹ Hòa	5.4	6.10	NGUYỄN NGỌC BẢO	THY	
38	Mỹ Hòa	5.5	6.10	NGÔ QUỐC	TIẾN	
39	Nguyễn Thị Nuôi	5.6	6.10	VŨ MINH	TIẾN	
40	Nguyễn Thị Nuôi	5.3	6.10	NGÔ QUỐC	TOÀN	
41	Mỹ Hòa	5.3	6.10	ĐẶNG TRẦN THANH	TRÚC	
42	Tam Đông	5C	6.10	NGUYỄN HOÀI	TRUNG	

STT	Trường Tiểu học	Lớp cũ	Lớp mới	Họ lót	Tên	Ghi chú
43	LB	6.14	6.10	PHẠM VĂN	TRƯỜNG	
44	Mỹ Hòa	5.2	6.10	NGUYỄN TRẦN THANH	TÚ	
45	Ấp Đình	5A	6.10	NGÔ KÌ	UYÊN	
46	Nguyễn Thị Nuôi	5.8	6.10	TRẦN PHƯƠNG	UYÊN	
47	Ấp Đình	5C	6.10	NGUYỄN NGỌC TƯỜNG	VY	
48	Ấp Đình	5B	6.10	NGUYỄN LÊ TUẤN	VỸ	